

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

DƯƠNG MAI LIÊN

**Ý THỨC NỮ QUYỀN TRONG VĂN XUÔI  
VÕ THỊ XUÂN HÀ**

**Chuyên ngành: Văn học Việt Nam**

**Mã số: 60.22.34**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ  
KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

**Đà Nẵng, năm 2014**

Công trình được hoàn thành tại  
**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

Người hướng dẫn khoa học: **TS. LÊ THỊ HƯỜNG**

Phản biện 1: **TS. TÔN THẮT DỤNG**

Phản biện 2: **TS. CAO THỊ XUÂN PHƯỢNG**

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp thạc sỹ Khoa học Xã hội và Nhân văn họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 8 tháng 6 năm 2014

*Có thể tìm luận văn tại:*

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

## MỞ ĐẦU

### 1. Lí do chọn đề tài

*1.1.* Văn học sau 1986 đang chứng kiến sự phát triển mạnh mẽ của cái tôi cá nhân. Xu hướng dân chủ hóa khơi nguồn cho sự xác lập ý thức cá nhân được biểu hiện một cách đầy đủ và toàn diện. Một trong những biểu hiện của ý thức nữ quyền trong văn học thể hiện ở việc bắt đầu chú ý đến các khái niệm về giới và bình đẳng giới trên mọi bình diện. Theo đó là sự lên ngôi của các cây bút nữ, đặc biệt là ở mảng văn xuôi sau 1986. Họ muốn tự hát, ngợi ca và khẳng định vẻ đẹp, vai trò, thiên chức của giới mình. Qua văn chương, họ muốn xác lập một cách nhìn riêng, một giọng điệu riêng thể hiện “ý thức nữ quyền”. Là một trong số những người phụ nữ cầm bút, Võ Thị Xuân Hà trở thành một nhà văn tiêu biểu, viết mạnh mẽ, tinh tế và khá sâu sắc về giới nữ. Dĩ nhiên, ý thức về giới nữ không chỉ là vấn đề riêng trong sáng tác Võ Thị Xuân Hà hay của văn học Việt Nam mà đó là vấn đề chung của văn học thế giới hiện nay.

*1.2.* Trước khi văn học Việt Nam hình thành dòng văn học nữ thì thế giới đã chứng kiến sự phát triển mạnh mẽ của phong trào nữ quyền – một phong trào đấu tranh vì quyền bình đẳng cho phái nữ, có ảnh hưởng mạnh mẽ và ăn sâu vào đời sống văn học, hình thành “chủ nghĩa nữ quyền trong văn học”. Bên cạnh đó, lý thuyết nữ quyền, phê bình văn học nữ quyền ra đời tạo nên một khuynh hướng nghiên cứu văn học hiện đại, song hành cùng hoạt động sáng tác văn chương của nữ giới. Khuynh hướng nghiên cứu nữ quyền đang dần trở thành một trào lưu phê bình văn học mới có sức hấp dẫn với nhiều nhà phê bình.

Chúng tôi chọn và thực hiện nghiên cứu đề tài: Ý thức nữ quyền trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà nhằm khẳng định giá trị nhân văn trong những trang văn của Võ Thị Xuân Hà nói riêng và văn xuôi nữ

nói chung; làm rõ những đóng góp của Võ Thị Xuân Hà trong thành tựu đa dạng của văn học sau 1986, qua đó khẳng định những điều mới mẻ có ý nghĩa thời đại trong văn học đương đại.

## 2. Lịch sử vấn đề

### 2.1. Tình hình nghiên cứu về nữ quyền trong văn xuôi các nhà văn nữ Việt Nam sau 1986

Nhà văn Lý Lan, trong bài viết *Phê bình văn học nữ quyền*, đã khẳng định: “Sự phát triển lực lượng nhà văn nữ ... và những thành tựu họ đạt được đã khẳng định sự tồn tại và khởi sắc của một nền văn học nữ Việt Nam đương đại đòi hỏi những lý thuyết văn học tương thích để phân tích phê bình và đánh giá”.

Nguyễn Đăng Điệp với bài viết *Vấn đề phái tính và âm hưởng nữ quyền trong văn học Việt Nam đương đại* đã chỉ ra: “Âm hưởng nữ quyền đã ngấm sâu vào văn học, tạo thành một tiếng nói, một bản sắc độc đáo trong văn học Việt Nam hiện đại và hậu hiện đại”.

Trong bài báo *Về tinh thần nữ quyền trong tiểu thuyết, truyện ngắn Việt Nam sau 1986*, Nguyễn Mạnh Hà cho rằng: “Tinh thần nữ quyền (...) biểu hiện nổi bật ở những điểm sau: đã phá trật tự nam quyền, tìm lại chính mình, khẳng định những ưu việt”.

Châm Khanh chủ yếu lý giải sự xuất hiện mạnh mẽ, đông đảo của các tác giả nữ từ sau năm 1975 và tìm những cơ sở để xác định lối viết văn đặc trưng của phụ nữ trong tiểu luận *Phụ nữ và văn chương*.

Trên trang báo [vnca.cand.com.vn](http://vnca.cand.com.vn), bài viết *Phụ nữ - nguồn cảm hứng sáng tác của văn xuôi Việt Nam thời kì đổi mới* của Đào Đồng Điện, người viết đặt người phụ nữ ở vị trí đối tượng sáng tạo để khám phá diện mạo của hình tượng nhân vật nữ. Phụ nữ là một nội dung nổi bật của văn xuôi Việt Nam thời kỳ đổi mới.

Bùi Việt Thắng trong bài nói chuyện *Nữ tính và nữ quyền* cho rằng: “Điểm mạnh của nhà văn nữ là sự nhạy cảm và táo bạo (...). Nhà văn nữ cứ viết điều gì mình thuộc nhất, sống với nó mặn mà nhất và viết một cách tâm đắc nhất”.

Trong bài viết *Tân mạn dục tính và nữ quyền*, bằng cách khảo sát từ văn học cổ, Nguyễn Vy Khanh cảnh báo nếu người viết nữ cứ mãi miết đấu tranh đòi bình đẳng tuyệt đối, mãi mê với văn chương dục tính thì “nữ quyền đến một lúc nào đó sẽ rơi vào chán nản, tình dục cũng thành buồn thiu”.

Nguyễn Thị Thanh Xuân với tham luận “Xét lại thế giới đàn ông bằng cái nhìn đàn bà”, tham dự tọa đàm khoa học “Văn xuôi nữ trong bối cảnh văn học Việt Nam đương đại”, đã khái quát những nét cơ bản về âm hưởng nữ quyền trong văn học từ năm 1986 trở đi.

Bùi Thị Thùy trong bài *Dấu hiệu nữ quyền trong văn nữ Việt Nam đương đại* nhìn nhận “vấn đề nữ quyền trong văn chương không mới trên thế giới nhưng khá mới đối với Việt Nam”.

## **2.2. Những bài báo, công trình nghiên cứu về văn xuôi Võ Thị Xuân Hà**

Hà Phạm Phú viết *Ngôi nhà gương của Võ Thị Xuân Hà* đã nhận xét: “Đọc truyện của Hà nghĩa là làm một cuộc thám hiểm liêu lĩnh vào thế giới tưởng tượng của chị giống như đi vào nhà gương để nhận đủ các gương mặt của mình,...”. Văn Giá với bài viết *Đọc văn Võ Thị Xuân Hà* (Tạp chí Sông Hương, số 289 (T.03-13), ra ngày 22.3.2013) cho rằng Võ Thị Xuân Hà là nhà văn của những cõi chấp chờn hư thực.

Cảm nhận về sáng tác của Võ Thị Xuân Hà, Hàn Thùy Giang trong bài *Võ Thị Xuân Hà – Người sống trên đất lạng lẽ* đã viết: “... chị cứ đi, đi một cách đầy chủ quan, ... Và có lẽ tôi yêu mến chị, yêu văn chị chính bởi vì nét chủ quan ấy”. Thu Hà trong bài *Mong được là chính mình* cho rằng truyện của Võ Thị Xuân Hà mang một vẻ

riêng thật đa dạng mà hấp dẫn: “Đậm đà và duyên dáng, cay nghiệt và dịu dàng: trần trụi khắc nghiệt và mơ mộng, hư ảo”

Bình Nguyên Trang trong bài viết: “*Nhà văn Võ Thị Xuân Hà: Văn chương là một đời sống khác*” khẳng định: “Ngòi bút của Võ Thị Xuân Hà ít nhiều có những thay đổi về phong cách, nhưng xuyên suốt và nhất quán trong sự nghiệp của chị là bút pháp hiện thực trữ tình”. Trong bài viết đăng trên Việt báo: *Võ Thị Xuân Hà: Viết để đỡ đau đớn hơn khi nhìn thực tế*, Hiền Hòa nhận xét: “Võ Thị Xuân Hà biến ảo và khó nắm bắt như màu sắc một hạt cườm dưới ánh mặt trời...”.

Bên cạnh đó, còn có những công trình nghiên cứu chuyên sâu như các luận văn thạc sỹ Ngữ văn. Cụ thể là: *Thế giới nghệ thuật trong truyện ngắn Võ Thị Xuân Hà* của tác giả Bùi Tuấn Ninh (2011, Đại học sư phạm Hà Nội); *Đặc trưng nghệ thuật truyện ngắn Võ Thị Xuân Hà* của Phạm Thị Hải và *Nghệ thuật trần thuật truyện ngắn Võ Thị Xuân Hà* của Mai Thị Hải (thuộc khoa Ngữ Văn trường Đại học Vinh).

### ***2.3. Những bài báo, công trình nghiên cứu về ý thức nữ quyền trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà***

Nhận xét về người phụ nữ trong tác phẩm của Võ Thị Xuân Hà, Nguyệt Anh cho rằng: “Các nhân vật chính của chị, những người phụ nữ, những phận nữ, có lẽ sẽ chìm vào lãng quên bởi chiến tranh, bởi những lo toan và bận rộn thời thị trường. Nhưng đã ám ảnh chị, như tiếng gọi nữ tính mãnh liệt da diết”. Thiên Sơn chú ý đến số phận đàn bà: “Chúng ta có thể tìm thấy trong sáng tác của Võ Thị Xuân Hà hàng trăm cảnh đời bất hạnh, những tình huống trớ trêu, những nghịch lý của số phận con người.”

Trong bài *Võ Thị Xuân Hà: Viết để đỡ đau đớn hơn khi nhìn thực tế*, Hiền Hòa khẳng định: “Thế giới nhân vật của chị chủ yếu là

những người đàn bà...”. Với bài viết *Võ Thị Xuân Hà – nhà văn viết báo, nhà báo viết văn*, Lương Thị Bích Ngọc nhận định: “Nhắc tới Võ Thị Xuân Hà, người ta nhớ đến những truyện ngắn: “*Đàn sẻ ri bay ngang rừng, Lúa hát, Nhà có ba chị em...*” trong đó ẩn hiện bóng dáng của nhân vật tôi...”.

Khánh Phương thực hiện cuộc phỏng vấn nhà văn Võ Thị Xuân Hà, với bài viết “*Khi viết, tôi nhìn thẳng vào các tệ nạn*”, đã quan tâm đến chuyện giới tính và tình dục trong tiểu thuyết *Tường thành* và cho rằng vấn đề này được nói đến một cách thoải mái. Thanh Tâm trong bài *Ưu thế tiểu thuyết Võ Thị Xuân Hà* đặt ra vấn đề “*Tường thành* còn là tiếng nói đau thương trước vấn đề quan hệ nam nữ”.

Điểm lại những công trình, những bài viết như trên, chúng tôi nhận thấy rằng các sáng tác Võ Thị Xuân Hà nói riêng, của văn xuôi nữ sau 1986 nói chung được tiếp cận bằng nhiều phương pháp phê bình khác nhau. Tuy nhiên, việc tiếp cận dòng văn học này dưới cái nhìn của lý thuyết phê bình nữ quyền thì đang là vấn đề còn bỏ ngõ. Đồng thời, có thể nhận thấy chưa có một công trình nào nghiên cứu một cách hệ thống và toàn diện vấn đề ý thức nữ quyền trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu của luận văn là những tác phẩm văn xuôi của Võ Thị Xuân Hà, cụ thể là các tập truyện ngắn sau: *Vĩnh biệt giấc mơ ngọt ngào, Đàn sẻ ri bay ngang rừng, Chuyện của người con gái hát rong, Cái vạc vàng có đôn khiêng bằng kim khí, Ấn trái đào hái hoa hồng đào, Vàng son thạch thủy khí* và các tiểu thuyết: *Trong nước giá lạnh, Tường thành*.

### **3.2. Phạm vi nghiên cứu**

Trên cơ sở lý thuyết nữ quyền, luận văn khảo sát biểu hiện của ý thức nữ quyền trong văn xuôi của Võ Thị Xuân Hà nhìn từ phương diện đề tài, hệ thống nhân vật và những phương thức biểu hiện cơ bản như nghệ thuật kể chuyện, ngôn ngữ và giọng điệu trần thuật.

## **4. Phương pháp nghiên cứu**

### **4.1. Phương pháp hệ thống - cấu trúc**

### **4.2. Phương pháp thống kê**

### **4.3. Phương pháp so sánh**

Ngoài ra, luận văn vận dụng lí thuyết phê bình nữ quyền làm cơ sở để triển khai đề tài. Bên cạnh đó, chúng tôi kết hợp sử dụng thao tác phân tích- tổng hợp.

## **5. Đóng góp của đề tài**

- Khẳng định ý thức nữ quyền trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà trong dòng chảy của văn học nữ đang chiếm ưu thế trên văn đàn.

- Làm nổi bật các giá trị nhân văn và đặc điểm phong cách văn xuôi Võ Thị Xuân Hà. Qua đó, thấy được những đóng góp của nhà văn trong diện mạo đa dạng của văn học nữ nói riêng và nền văn học đương đại nói chung.

## **6. Bố cục của luận văn**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo, Nội dung chính của luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Văn xuôi Võ Thị Xuân Hà – dòng riêng của tiếng nói nữ quyền.

Chương 2 : Ý thức nữ quyền trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà nhìn từ bình diện đề tài và nhân vật.

Chương 3: Ý thức nữ quyền trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà nhìn từ phương thức biểu hiện.



## CHƯƠNG 1

### VĂN XUÔI VÕ THỊ XUÂN HÀ - DÒNG RIÊNG CỦA TIẾNG NÓI NỮ QUYỀN

#### 1.1. GIỚI THUYẾT KHÁI NIỆM

##### 1.1.1. Nữ quyền

Khái niệm nữ quyền là:

*Quyền bình đẳng của phụ nữ trên mọi lĩnh vực kinh tế, xã hội và giáo dục. Khái niệm “nữ quyền” ở cấp độ rộng là quyền lợi của người phụ nữ trong thế tương quan với nam giới để đạt đến cái gọi là “nam nữ bình quyền”. Ở cấp độ hẹp thì “nữ quyền” có mối liên quan với các khái niệm như “giới tính”, “phái tính” trong văn học. Nếu như “giới tính”, “phái tính” là những công cụ để khu biệt đặc tính giữa hai phái (nam/nữ) thì khái niệm “nữ quyền” không chỉ dừng lại đó mà mục đích của nó hướng tới là sự bình quyền của nam nữ, đồng thời tạo ra hệ quy chuẩn riêng của nữ giới” [64].*

Khảo sát văn xuôi Võ Thị Xuân Hà, chúng tôi vận dụng linh hoạt khái niệm nữ quyền theo nghĩa rộng, đó là tinh thần đấu tranh cho bình đẳng giới và ý thức xác tín cá biệt nữ một cách rõ rệt của cây bút nữ này.

##### 1.1.2. Thuyết nữ quyền

Thuyết nữ quyền là một thuật ngữ chỉ “học thuyết đấu tranh cho sự bình đẳng của phụ nữ so với nam giới” [69, tr.20]. Điểm chung của các lý thuyết về nữ quyền đều cùng mô tả, tái hiện sự áp bức phụ nữ, đi vào lý giải nguyên nhân và kết quả của tình trạng bất bình đẳng và đưa ra những chiến lược, sách lược giải phóng phụ nữ.

Sau 1986, để đáp ứng những đòi hỏi cấp thiết về mặt lý luận cho việc xây dựng một lý thuyết nữ quyền, lý thuyết giới phù hợp với tình hình ở Việt Nam, nhiều tác giả đã nghiên cứu các lý thuyết nữ

quyền thế giới, tìm hiểu hệ thống quan điểm của các nhà nữ quyền tiên phong và áp dụng chúng vào bối cảnh thức tiến của xã hội và văn học nước ta.

### **1.1.3. Chủ nghĩa nữ quyền**

Chủ nghĩa nữ quyền được hiểu khái quát là “*hệ thống các quan điểm về tình trạng của phụ nữ. Hệ thống các quan điểm này bao gồm sự mô tả, sự phân tích, sự giải thích nguyên nhân cũng như hậu quả của tình trạng áp bức phụ nữ và đưa ra những chiến lược giải phóng phụ nữ. Có thể nói rằng lý thuyết nữ quyền là hệ tư tưởng giải phóng phụ nữ, là chủ nghĩa nam nữ bình quyền*” [69, tr15].

Trong đời sống văn học, văn học nữ quyền từng bước khẳng định sắc diện mới trên văn đàn. Đồng thời, các lý thuyết nữ quyền cũng được vận dụng linh hoạt và sáng tạo trong hoạt động nghiên cứu phê bình văn học.

### **1.1.4. Văn học nữ quyền**

Văn học nữ quyền không tồn tại tách biệt mà hình thành và phát triển với một ý đồ đấu tranh bình đẳng giới rõ rệt trong dòng văn học nữ. Dòng văn học này chỉ được viết bởi phụ nữ là chính, nói về phụ nữ, phục vụ cho một ý kiến hay lý lẽ nào đó của phụ nữ. Văn học nữ quyền gắn với quyền sống cơ bản của người phụ nữ, đi sâu vào thế giới phức tạp của họ.

Văn học nữ quyền được biểu hiện trên hai phương diện cơ bản: phê bình văn học nữ quyền và toàn bộ các sáng tác văn chương của những nhà văn nữ.

## **1.2. VĂN XUÔI VÕ THỊ XUÂN HÀ TRONG DÒNG VĂN XUÔI NỮ GIỚI SAU 1986**

### **1.2.1. Khái lược diện mạo của văn xuôi nữ sau 1986**

*Về đời ngũ sáng tác, từ Lê Minh Khuê, Đoàn Lê, Dạ Ngân...*

(thể hệ những năm chống Mỹ) đến những cây bút trưởng thành và viết sau chiến tranh như Phạm Thị Minh Thư, Nguyễn Thị Thu Huệ, Võ Thị Hảo, Y Ban, Phan Thị Vàng Anh, Phạm Sông Hồng, Võ Thị Xuân Hà, Hồ Thị Hải Âu, Trần Thanh Hà... đội ngũ nữ nhà văn ngày càng trở nên đông đảo, bút lực sung sức, dồi dào.

*Về nội dung*, văn xuôi các nhà văn nữ khai thác mọi vấn đề của đời sống, chạm tới mọi đề tài với cái nhìn giàu sắc thái nữ. Điểm nổi bật trong hầu hết các sáng tác của các cây bút nữ chính là sự xuất hiện của hệ thống hình tượng nhân vật nữ mang đặc điểm của những người phụ nữ trong thời đại nữ quyền với tư cách là một khách thể thẩm mỹ độc lập.

Như vậy, nhìn từ đội ngũ và nội dung sáng tác, văn xuôi của giới nữ sau 1986 đã khẳng định những sắc diện mới trên văn đàn với hàng loạt cây bút thuộc nhiều thể hệ, đầy sức sáng tạo mang đậm ý thức nữ quyền.

### **1.2.2. Văn xuôi Võ Thị Xuân Hà – một trong những tiếng nói nữ quyền**

#### ***a. Ý thức nữ quyền từ quan niệm sáng tác***

*“Viết để đỡ đau đớn hơn khi nhìn vào thực tế”*: Với Võ Thị Xuân Hà viết văn thực chất là khát vọng và là con đường “Tôi đi tìm tôi”, là biết bao dằn vặt, trăn trở với thật nhiều đau đớn.

*“Nhà văn là người đấu tranh cho quyền con người”*: Bàn về thiên chức của nhà văn, Võ Thị Xuân Hà quan niệm: “Nhà văn là người đấu tranh cho quyền con người, là lương tâm nhân loại”. Những trang viết của Võ Thị Xuân Hà luôn thường trực khát khao “phải nói một cái gì đó” với chính mình, với thế giới xung quanh.

Võ Thị Xuân Hà khẳng định: “Những tác phẩm càng giản dị, gần gũi đời thường thì càng chứa đựng tính tư tưởng trong nó...” [30].

### ***b. Những trang văn thức tỉnh giới tính***

Sáng tác văn xuôi của Võ Thị Xuân Hà khám phá những bí ẩn của thế giới nội tâm với bút pháp phân tích tâm lý sắc sảo, phản ánh hiện thực xã hội với những vấn đề bức xúc và những phận người bất hạnh, khai mở tâm linh với những huyền bí, những dự cảm về nhân quả kiếp người.

Với tập truyện đầu tay, *Vĩnh biệt giấc mơ ngọt ngào*, Võ Thị Xuân Hà đã hé lộ chủ tâm viết theo lối văn trong sáng, trữ tình. Về sau, nhà văn xác định viết bằng cảm thức phong phú, đa chiều với lối phân tích tâm lý sắc sảo và tinh tế. Thế giới nhân vật trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà là những thân phận đàn bà, mà chiến tranh, cuộc sống mưu sinh hay những bộn bề đời thường chìm họ vào sự lãng quên, song lấp lánh ở họ là khát khao sống, khát vọng yêu thương và được yêu thương.

Viết về phụ nữ trong thời hiện đại, Võ Thị Xuân Hà đánh thức cõi sâu xa của bản năng, vô thức trong giới nữ. Khẳng định tự do bản ngã và cách xác lập quyền uy tính nữ trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà như là sự thức tỉnh ý thức cá nhân giới nữ, ý thức phái tính (Các tiểu thuyết *Tường thành*, *Trong nước giá lạnh*)

Viết về người phụ nữ và chiều sâu bản thể, Võ Thị Xuân Hà giúp người phụ nữ hiểu hơn về bản thân và giới mình, giúp họ có ý thức vươn lên làm chủ cuộc sống của mình. Đồng thời, sống với cảm xúc thật của mình để luôn giữ được “bản sắc giới”. Dù trực tiếp hay gián tiếp, tất cả các nhân vật nữ trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà đều nói lên tiếng nói thức tỉnh giới nữ.

## CHƯƠNG 2

### Ý THỨC NỮ QUYỀN TRONG VĂN XUÔI VÕ THỊ XUÂN HÀ NHÌN TỪ BÌNH DIỆN ĐỀ TÀI VÀ NHÂN VẬT

#### 2.1. ĐỀ TÀI

##### 2.1.1. Đề tài chiến tranh và số phận phụ nữ

Văn xuôi viết về chiến tranh của Võ Thị Xuân Hà đã tái hiện số phận bi kịch của những người phụ nữ. Trong và sau chiến tranh, họ phải chịu đựng những nỗi đau, những mất mát quá lớn mà không có giá trị vật chất nào có thể bù đắp nỗi. Đó chính là cái nhìn về mặt trái của hiện thực chiến tranh.

Qua nhiều tác phẩm, chiến tranh được phản ánh một cách toàn diện, đa chiều với tinh thần nữ quyền khá sâu sắc. Đó chính là những phương diện nội dung làm nên giá trị nhân văn của tác phẩm. Sự tác động khinh hoàng của chiến tranh đến số phận con người thể hiện qua thân phận và nỗi đau của những người phụ nữ được phản ánh chân thực, sâu sắc và toàn diện hơn bao giờ hết. Vì thế, tiếng nói nữ quyền cất lên từ những trang viết về chiến tranh có sức lay động mạnh mẽ, chan chứa tinh thần nhân văn cao đẹp (*Ngọa sinh, Đêm dài, Gió thổi, Đàn sê ri bay ngang rừng....* )

Với cách nhìn mới về một đề tài cũ, Võ Thị Xuân Hà đã dám nhìn thẳng vào mặt trái hiện thực cuộc chiến và thời hậu chiến để phản ánh bao điều còn day dứt, trăn trở. Đó cũng là một cách thể hiện ý thức nữ quyền, một thái độ thẳng thắn để nói lên tiếng nói của chính giới mình. Số phận và nỗi đau của người phụ nữ trong chiến tranh và cả trong thời hậu chiến đều là những nỗi đau thân phận của con người. Đó là tiếng nói tri ân thể hiện sự cảm thông sâu sắc dành cho giới mình.

### **2.1.2. Ý thức nữ quyền từ đề tài gia đình**

Đề tài gia đình là đề tài quen thuộc, phổ biến của văn xuôi sau 1986 khi văn học trở về với cuộc sống đời thường. Mảng đề tài này tỏ ra phù hợp với phụ nữ, là mảnh đất để ngòi bút nữ đào sâu khám phá. Trần Thủy Mai với những câu chuyện về gia đình với những con sóng ngầm bên trong; Y Ban với những trang viết bạo liệt về hôn nhân, gia đình; Nguyễn Ngọc Tư xót xa, cay đắng... Võ Thị Xuân Hà cũng hướng ngòi bút vào những vấn đề nhạy cảm thuộc hôn nhân và gia đình. Tác phẩm của Xuân Hà dành sự quan tâm sâu sắc đến những người phụ nữ đang sống trong cuộc sống hôn nhân và gia đình với đức hy sinh, bao dung, vị tha, lòng chung thủy, tình mẫu tử... là những phẩm chất biểu hiện bản năng giới - thiên tính nữ.

Viết về đời sống gia đình, Võ Thị Xuân Hà khẳng định bản năng và ca ngợi thiên chức làm mẹ, ca ngợi sự sinh nở “*một nơi chốn mà không bao giờ có ở đàn ông*” (Duras). Nhân vật nữ trong truyện ngắn Võ Thị Xuân Hà thường tỏa sáng bởi bản năng làm mẹ. Truyện ngắn *Đàn sê ri bay ngang rừng* đã hơn một lần ca ngợi sự sinh nở của người đàn bà.

Trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà, những người phụ nữ làm vợ thật khó có thể tìm thấy sự bình yên và hạnh phúc gia đình. Bi kịch làm vợ, nỗi đau đàn bà của họ biểu hiện rất phức tạp song tất cả đều nói lên nỗi thống khổ của những người phụ nữ chịu nhiều thiệt thòi, hi sinh (*Ván thề*).

Viết về đề tài gia đình với hai phương diện nổi bật là thiên tính mẹ và thiên chức làm vợ, văn xuôi Võ Thị Xuân Hà đã dành cho người phụ nữ những trang viết đậm bản sắc giới.

### **2.1.3. Đề tài tình yêu - sự thể hiện bản năng giới**

Kể từ khi có sự lên ngôi và tỏa sáng của những người phụ nữ cầm bút, “bản sắc nữ” và sự thức tỉnh đời sống riêng tư của nữ giới

trong tình yêu và tính dục là tâm điểm được các nhà văn nữ mạnh dạn phô bày. Tình yêu và tính dục trở thành đề tài xuất hiện nhiều trong văn xuôi, Võ Thị Xuân Hà đã dành sự quan tâm khai thác đề tài này và khai thác hết sức đa dạng, nhiều chiều.

Viết về tình yêu, Võ Thị Xuân Hà đã khám phá toàn diện về mọi sắc thái, mọi cung bậc cảm xúc với ý nghĩa đầy đủ của hai chữ tình yêu và niềm kiêu hãnh nữ tính. Ở tiểu thuyết *Tường thành*, tình yêu được tôn vinh và phát ra ánh sáng cứu rỗi, hóa giải diều kỳ đối với con người. Cảm hứng tình yêu trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà biểu hiện đa dạng, nhiều tầng bậc và đạt đến ý nghĩa nhân văn sâu sắc.

Trong thế giới nghệ thuật của Võ Thị Xuân Hà, sự quấy đạp tình dục của nhân vật nữ cũng trở thành nỗi ám ảnh người đọc. Nhân vật nữ trong sáng tác Võ Thị Xuân Hà vượt ra ngoài sự cầm tù của những khuôn khổ chật chội và nói lên những khát vọng bản năng thầm kín của giới mình.

Xu hướng văn chương tính dục cũng tồn tại những mặt trái, mặt phản cảm. Võ Thị Xuân Hà cũng không tránh khỏi những trang miêu tả hành vi tính dục quá trần trụi. Với việc mô tả dày đặc và thái quá các hoạt động tính dục, tác phẩm sẽ rơi vào tình trạng phản nhân văn.

Day dứt về số phận tình yêu và cuộc sống tình dục của những người phụ nữ hiện đại, Võ Thị Xuân Hà dành sự cảm thông sâu sắc cho những phụ nữ dám sống, dám yêu hết mình. Cái nhìn về giới của Võ Thị Xuân Hà biểu hiện rất tự nhiên mà không kém phần sâu sắc.

## **2.2. CÁC KIỂU NHÂN VẬT THỂ HIỆN Ý THỨC NỮ QUYỀN**

### **2.2.1. Nhân vật kiếm tìm bản thể**

Trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà, những nhân vật nữ mang nặng tâm thức “*Tôi đi tìm tôi*” và “*Tôi là tôi, là đàn bà*”. Nhà văn chú ý mô tả những nhân vật nữ là những người phụ nữ bình thường, là một người đàn bà “*bình thường*” chứ không phải là người đàn bà “*truyền*

*thống*”. Đó là người đàn trong *Người đàn bà và những con rôi*, là người chị trong truyện ngắn *Hành trình*, là Phương Nam và Cẩm Kỳ trong tiểu thuyết *Tường thành*, là Niệm, Tư Nam, Chị Then trong tiểu thuyết *Trong nước giá lạnh*...

Các nhân vật nữ của Võ Thị Xuân Hà luôn kiếm tìm và khẳng định cái tôi bản thể. Những vẻ đẹp là bản chất, là truyền thống của người phụ nữ sẽ là nền tảng vững chắc để họ thực sự bình yên trong hạnh phúc gia đình.

### **2.2.2. Nhân vật bi kịch**

Đồng cảm với rất nhiều cây bút nữ như Nguyễn Thị Thu Huệ, Dạ Ngân, Y Ban, Võ Thị Hào... Võ Thị Xuân Hà chú ý mô tả những bi kịch tình yêu, hôn nhân và gia đình, những khát vọng hạnh phúc chân chính và ý thức đấu tranh đến cùng để giành và giữ hạnh phúc của các nhân vật nữ.

Viết về những bi kịch đàn bà không giống nhau trong cuộc sống đời thường, Võ Thị Xuân Hà đã khắc họa hình ảnh những người phụ nữ, những người mẹ suốt đời lam lũ, cuộc sống trĩu nặng bởi trách nhiệm và hy sinh.

Viết về người phụ nữ trong bi kịch hôn nhân và gia đình, Võ Thị Xuân Hà diễn tả đến tận cùng những nỗi thống khổ, những bất hạnh của những người đàn bà. Nhưng bất hạnh hơn cả, khôn khổ tột cùng trong bi kịch gia đình chính là sự tan vỡ mái ấm hạnh phúc với những hệ lụy bi đát.

### **2.2.3. Nhân vật nổi loạn**

Để khẳng định mình, hầu hết nhân vật nữ trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà đấu tranh và khẳng định “cái tôi” cá biệt nữ và kiếm tìm hạnh phúc đích thực. Cô đơn trên con đường kiếm tìm bản thể nữ tính với những sự thức tỉnh về nỗi đau mang tên bi kịch đàn bà, người phụ nữ tìm đến sự nổi loạn.



Trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà, nhân vật nữ thể hiện bản lĩnh của cái tôi cá biệt nữ khi “nổi loạn” kiếm tìm tự do và thỏa mãn khát khao tình yêu, hạnh phúc đích thực. Khát khao thoát ra khỏi những thân phận bị trói buộc và đè nén, nhân vật nữ phản kháng lại bằng quan niệm, thái độ và hành động mang tính nổi loạn mạnh mẽ. Nhân vật Nàng trong truyện ngắn *Người đàn bà và những con rối* là người đàn bà khát khao yêu thương, chia sẻ, tự do suy nghĩ và cô đơn vô tận trong thế giới tâm hồn phức tạp, nhiều giằng xé mà đầy bí ẩn khó lý giải đến khắc khoải.

Võ Thị Xuân Hà dành cho các nhân vật nữ của mình cơ hội được lên tiếng khẳng định bản thân và cả những khát khao thầm kín (*Trong nước giá lạnh, Lúa hát...*). Những nhân vật nữ với ý thức mãnh liệt về vẻ đẹp giới nữ và thực hiện những hành động nổi loạn để xác tín cá biệt nữ là một biểu hiện đậm tính thần nữ quyền trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà.

### CHƯƠNG 3

## Ý THỨC NỮ QUYỀN TRONG VĂN XUÔI VÕ THỊ XUÂN HÀ NHÌN TỪ PHƯƠNG THỨC BIỂU HIỆN

### 3.1. NGHỆ THUẬT KỂ CHUYỆN

#### 3.1.1. Kể chuyện từ ngôi thứ nhất - Người kể chuyện là nhân vật nữ với điểm nhìn bên trong

Đa phần các nhà văn nữ đều chọn phương thức trần thuật từ ngôi kể thứ nhất, người kể chuyện là nhân vật nữ. Với ngôi trần thuật này, nhà văn thường nhập vai vào nhân vật nữ với cái nhìn bên trong để phô bày những khát vọng thầm kín.

Võ Thị Xuân Hà không chỉ trải lòng trên những trang viết mà hơn thế, rất nhiều lần nữ nhà văn để mình xuất hiện trực tiếp qua sự hiện hữu của nhân vật. Nhà văn cho nhân vật trung tâm của tác phẩm *Tường thành* mang bút danh làm báo của mình (Cầm Kỳ).

Với Võ Thị Xuân Hà, khi để nhân vật nữ chính trong truyện giữ vai trò là người kể chuyện, cũng là cách nhà văn tự đặt mình vào vị trí của những nhân vật người đàn bà trong truyện, cho phép khai thác nội tâm nhân vật một cách triệt để và biểu hiện nó một cách sâu sắc hơn. Chẳng hạn, nhân vật kể chuyện là chính nhà văn, truyện ngắn *Cà phê đầu yêu* chính là một trong những dấu ấn cuộc đời của Võ Thị Xuân Hà.

Qua điểm nhìn bên trong, Võ Thị Xuân Hà đã soi chiếu và làm hiển hiện bao vi mạch tâm trạng sâu lắng, tế vi nhất. Tiêu biểu như tiểu thuyết *Trong nước giá lạnh*. Vì vậy, với vai trò là người kể chuyện, các nhân vật nữ thường đào xới tới tận cùng bản ngã, phản ánh những vấn đề của cuộc sống đời thường một cách sâu sắc và khẳng định bản sắc giới đậm nét.

### **3.1.2. Kể chuyện từ ngôi thứ ba - Người kể chuyện là tác giả hàm ẩn**

Chọn phương thức kể chuyện ở ngôi thứ ba truyền thống, Võ Thị Xuân Hà vẫn thành công. Hình tượng người kể chuyện ngôi ba luôn thấp thoáng bóng dáng của nhà văn. Trong truyện kể, lời giới thiệu, dẫn dắt, bình luận của người kể chuyện, lời nhân vật, tình huống diễn ra hành động của nhân vật, những đối thoại, độc thoại, cách sắp xếp các sự kiện, các kỹ xảo, thủ pháp... tất cả đã được người kể chuyện kể lại theo một cách thức nào đó, qua cái nhìn của một hay nhiều nhân vật, khi ấy là lúc có sự tham gia của tác giả hàm ẩn vào vai trò người kể chuyện. Truyện ngắn *Người đàn bà và những con rói*, *Nhà có ba chị em*, *Lúa hát*, *Dưới cơn gió thoảng*, *Đêm dài...* là những tác phẩm thể hiện hiệu quả lối kể này.

Một điều dễ nhận ra trong sáng tác của Võ Thị Xuân Hà là vai trò trần thuật hầu hết là nữ hoặc mang tính chất nữ tính rõ nét. Vì thế, cách thức lựa chọn và sử dụng từ ngữ kể chuyện trong tác phẩm cũng mang đậm dấu ấn nữ giới. Mặt khác, Võ Thị Xuân Hà khéo léo sử dụng những ngôi kể phù hợp và kết hợp chúng để tạo sự đa dạng cho nghệ thuật trần thuật.

## **3.2. NGÔN NGỮ TRẦN THUẬT**

### **3.2.1. Ngôn ngữ người kể chuyện**

Văn xuôi Võ Thị Xuân Hà giàu cảm xúc, là dòng chảy của tâm trạng, tuôn tràn những trăn trở, những dằn vặt đầy đau đớn, xót xa của nội tâm nhân vật nữ. Chính vì vậy, ngôn ngữ người kể chuyện với lời kể, lời tả và lời bình luận luôn thể hiện đặc trưng riêng của việc phơi bày và luận giải những biểu hiện tâm lý phức tạp của nhân vật.

Đọc tác phẩm của Võ Thị Xuân Hà, ngôn ngữ trần thuật của người kể chuyện ngôi thứ nhất hay ngôi thứ ba đều mang đậm tính

nữ (*Tường Thành, Trong nước giá lạnh, Ăn trái đào hái hoa hồng đào...*).

Lời kể đan xen lời bình giàu hình ảnh gợi liên tưởng trong trang viết Võ Thị Xuân Hà cứ ám ảnh người đọc về thân phận người phụ nữ. Nhân vật của Võ Thị Xuân Hà trở nên rạng rỡ dưới ánh sáng tình yêu thông qua lối viết nhẹ nhàng, với những từ ngữ giàu tính tạo hình của người kể chuyện. Những từ ngữ trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà mang đến những liên tưởng giàu hình ảnh, đầy sức gợi, làm nên chất trữ tình man mác cho câu văn.

### **3.2.2. Ngôn ngữ nhân vật**

Trong tác phẩm văn xuôi, ngôn ngữ nhân vật tồn tại ở hai dạng thức là lời đối thoại và lời độc thoại. Võ Thị Xuân Hà cũng sử dụng hai dạng thức này để biểu đạt nội dung trong các sáng tác của mình.

#### *Lời đối thoại*

Trong tác phẩm của Võ Thị Xuân Hà, lời văn đối thoại chiếm một tỷ lệ không lớn so với lời độc thoại, tuy vậy, đối thoại trong văn chỉ góp phần làm rõ cá tính, tâm hồn, khát vọng của nhân vật. Ngôn ngữ đối thoại của các nhân vật nữ cũng gần như là ngôn ngữ bộc bạch tâm hồn, giải bày những ẩn ức không sao kìm nén. Lời thoại trong *Ván thề* giữa tôi và sư thầy chỉ là cái cớ, trở thành lời giải bày của người phụ nữ.

Việc sử dụng ngôn ngữ đối thoại trong tác phẩm của Võ Thị Xuân Hà rất hạn chế. Tuy nhiên, nhờ có kiểu đối thoại này mà nhân vật mới có khả năng phản biện để giải mã những góc khuất của tâm hồn mình. Có những đoạn đối thoại trong truyện Võ Thị Xuân Hà như là sự phân thân đối đáp. Trong truyện ngắn *Dưới nước*, lời thoại trở thành lời độc thoại, dẫn nhà văn để hai nhân vật trò chuyện với nhau.

Nhân vật nữ của Võ Thị Xuân Hà giàu nữ tính, vì vậy lời thoại từ nhân vật cũng nhẹ nhàng, mềm mại. Trong tiểu thuyết *Trong nước*

*giá lạnh*, lời thoại giữa Niệm và Giang thì thâm, ngọt dịu, len lén cất giấu một tình yêu mỏng manh. Mang sắc thái nội tâm đầy giằng xé và mâu thuẫn, lời thoại giữa Phương Nam và Dương trong tiểu thuyết *Tường thành* thể hiện tâm tư với nhiều băn khoăn, trăn trở và sự cố gắng vượt lên làm chủ bản thân cùng khẳng định giá trị chân chính của con người.

#### *Độc thoại nội tâm*

Nhân vật của Võ Thị Xuân Hà phần lớn là những người đàn bà nặng gánh bi kịch. Các nhân vật nữ trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà thiên về hướng nội với những tâm trạng, những nghĩ suy nên độc thoại trở thành phương tiện hữu hiệu để nhà văn đi đến cùng những góc ngách thâm kín của thế giới tâm hồn.

Trong *Tường thành*, nhà văn đã sử dụng nghệ thuật miêu tả tâm lý trực tiếp với những độc thoại nội tâm của nhân vật Cẩm Kỳ để cho nhân vật tự thể hiện trạng thái cảm xúc tận đáy lòng mình, khát vọng một mái ấm bình dị bộc lộ rõ qua dòng chảy ngôn từ. Nhân vật nữ trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà thường rơi vào hoàn cảnh luôn luôn phải tự thức nhận với nhiều suy tư, liên tưởng và dự cảm. Do vậy, ngôn ngữ độc thoại trong văn xuôi của chị giàu chất suy tưởng.

Độc thoại trong sáng tác văn xuôi Võ Thị Xuân Hà có giá trị biểu hiện sâu sắc, thể hiện cảm hứng nhân văn sâu sắc từ những nỗi đau tồn tại đằng sau bom đạn của chiến tranh như trong truyện ngắn *Gió thổi*, *Đêm dài*, *Ngọa sinh*, *Đàn sẻ ri bay ngang rừng*.

### **3.3. GIỌNG ĐIỆU TRẦN THUẬT**

#### **3.3.2. Giọng giải bày, thương cảm**

Giải bày, thương cảm là giọng điệu chủ đạo trong sáng tác Võ Thị Xuân Hà, đặc biệt là ở những truyện ngắn ra đời trong giai đoạn đầu sáng tác. Đọc những tác phẩm này, chất giọng thủ thỉ như tâm tình, bộc bạch tựa giải bày thật đa dạng mà đầy thương cảm.

Giọng điệu này thể hiện tình cảm tha thiết và tấm lòng đôn hậu, sự cảm thông sâu sắc với những phận nữ éo le, bất hạnh của nhà văn. Đó là những trang viết về cuộc sống hẩm hiu, buồn tẻ của Đào trong *Lúa hát*. Có khi giọng điệu ấy mang niềm xót thương cho duyên tình bạc bẽo và khát khao yêu thương của Chị trong truyện ngắn *Hành trình*.

Võ Thị Xuân Hà còn thể hiện giọng điệu ấy trong cách xây dựng cốt truyện, khi các sự kiện lắng xuống nhường chỗ cho cảm xúc, hoài niệm tràn về trang văn. Đó chính là kiểu cốt truyện tâm lí rất phổ biến trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà như *Người đàn bà và những con rói*, *Dưới cơn gió thoảng...*

Những tác phẩm viết về chiến tranh của Võ Thị Xuân Hà không thiên về giọng thành kính, trang trọng sử thi mà bằng bạc chất giọng cảm thương. Bằng sự cảm thương được giải bày, thể hiện niềm thương xót đến tê dại, đốn đau, nhà văn đã lột tả sắc nét sự hủy hoại ghê rợn của chiến tranh đối với con người cả về thể xác lẫn tinh thần.

### **3.3.2. Giọng chất vấn, hoài nghi**

Văn xuôi từ sau 1986 xuất hiện giọng chất vấn, hoài nghi. Với ý thức nhận thức lại quá khứ, với cái nhìn soi tỏ những phức tạp của đời sống, con người - đặc biệt là người phụ nữ, Võ Thị Xuân Hà đã kể chuyện bằng giọng chất vấn, hoài nghi.

Nhân vật trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà hoài nghi về chính bản thân mình, bộc lộ những hốt hoảng, cô đơn và thậm chí bế tắc của thế hệ trẻ trong thời kì đổi mới. Chính vì hoài nghi nên họ quay lại chất vấn tất cả những gì họ cho là không thoả đáng, cả những giá trị trước nay vẫn được xem là định đề của cuộc sống. Tiêu biểu cho giọng điệu này là các truyện ngắn như *Nhà có ba chị em*, *Đô hội...*

Đọc *Tường thành*, giọng chất vấn hoài nghi phát huy hết sức ám ảnh của nó. Một nhà báo Phương Nam luôn chất vấn mọi sự thật trong

cuộc đời. Một Cầm Kỳ hoài nghi khi niềm tin vào sự thủy chung trong tình yêu bị hất tung bởi những cám dỗ tầm thường của xã hội. Kể câu chuyện của họ, nhà văn đã kể bằng những bản khoãn, trần trở về một xã hội hiện đại đầy rẫy những vấn đề bức bối.

Giọng điệu chất vấn hoài nghi giữ một “bè trầm” trong bản đồng ca đa giọng điệu của Võ Thị Xuân Hà. “*Người đàn bà viết văn*” Xuân Hà đã tạo nên một phong cách văn chương cho riêng mình qua cách sử dụng ngôn ngữ và giọng điệu.

## KẾT LUẬN

**I.** Ý thức về nữ quyền đã và đang trở dậy mạnh mẽ, quyết liệt, đặt xã hội dưới một cái nhìn mới về quyền bình đẳng giữa nam và nữ. Trên thế giới, từ cuối thế kỷ trước, phê bình văn học nữ quyền đã sớm diễn ra sôi nổi và hình thành một hệ thống lý thuyết hoàn chỉnh, bao gồm nhiều nhánh nghiên cứu theo các khuynh hướng khác nhau. Ở Việt Nam, hoạt động phê bình văn học nữ quyền đã khai nhụy trong khoảng hơn mười năm trở lại đây, và đây vẫn là một hướng đi mới chưa được chú ý thực sự. Tuy nhiên, trong lĩnh vực văn chương, tiếng nói của giới nữ ngày càng được chú ý và có giá trị. Sự xuất hiện của ý thức nữ quyền có thể được coi là bước phát triển dân chủ, hiện đại của nền văn học dân tộc. Lý thuyết nữ quyền được truyền bá ở Việt Nam đã tác động mạnh mẽ đến nhận thức cũng như tư tưởng của nhà văn, góp phần thúc đẩy sự hình thành và phát triển dòng văn học nữ. Biểu hiện khẳng định nền văn học đang có những thay đổi chuyển mình chính là sự xuất hiện đông đảo các cây bút nữ. Đội ngũ nữ văn sĩ Dạ Ngân, Lý Lan, Võ Thị Hảo, Y Ban, Võ Thị Xuân Hà, Lê Minh Khuê, ... đang cùng đồng ca, những tiếng lòng chạm đến những vấn đề của văn học nữ quyền. Họ viết về giới mình với “bản sắc giới” thiêng liêng và sâu sắc nhất. Văn học thực sự mang gương mặt nữ, trầm ẫn và khoan dung với tiếng nói nữ quyền sắc nét. Đến văn xuôi sau 1986,

cuộc sống và thân phận, thế giới nội tâm của giới nữ được thể hiện chân thực, tinh tế, phong phú hơn bao giờ hết. Trong những gương mặt nữ tài năng, có dấu ấn định hình phong cách và cá tính sáng tạo mạnh mẽ, Võ Thị Xuân Hà là một trong những tiếng nói nữ quyền, là gương mặt nữ tiêu biểu viết về giới nữ với sự xác tín cá biệt nữ rõ rệt.

2. Khảo sát văn xuôi Võ Thị Xuân Hà, chúng tôi khám phá và nhận thấy những biểu hiện ý thức nữ quyền trong thời đại văn học đang chuyển mình và văn học nữ ngày càng chiếm ưu thế. Từ đó, có thể khẳng định việc đề cao vai trò trung tâm của người phụ nữ và xây dựng hình tượng trung tâm là nhân vật nữ là biểu hiện đầu tiên của vấn đề nữ quyền trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà. Vấn đề này được xem xét trên các phương diện nội dung chính: đề tài chiến tranh và số phận phụ nữ, ý thức nữ quyền từ đề tài gia đình, đề tài tình yêu sự thể hiện bản năng giới và các kiểu nhân vật biểu hiện ý thức nữ quyền như nhân vật kiếm tìm bản thể, nhân vật bi kịch, nhân vật nổi loạn. Thông qua hình tượng nhân vật nữ, Võ Thị Xuân Hà đã cất lên tiếng nói nữ quyền thấm thía, sâu sắc và không kém phần quyết liệt. Khẳng định bản sắc đàn bà, khát khao yêu thương và hạnh phúc, ngợi ca thiên tính nữ làm mẹ. Cảm thông và chia sẻ với những bất hạnh đàn bà, những nỗi đau và sự tổn thương không gì có thể bù đắp. Bên cạnh đó, nhân vật nữ của Võ Thị Xuân Hà luôn trăn trở và quấy đạp trên hành trình tìm lại chính mình. Đó là sự thức tỉnh trong các vấn đề tình yêu, tình dục và cuộc sống hàng ngày, là việc khẳng định bản lĩnh, vị thế và những ưu việt của giới nữ trong tương quan với nam giới. Văn xuôi Võ Thị Xuân Hà tin tưởng khẳng định và ngợi ca những phẩm chất tốt đẹp của người phụ nữ, nhưng lại tỏ ra bi quan và thất vọng trước hạnh phúc quá đổi mong manh của người phụ nữ. Bởi dường như Võ Thị Xuân Hà luôn cảm nhận rằng định mệnh bi kịch của đàn bà là nỗi khổ đau, bất hạnh. Dù vậy, trong những trang viết mang tiếng nói nữ quyền ấy, những khát vọng tình yêu, hạnh phúc của giới nữ luôn được nâng niu, trân trọng. Những nhân vật nữ có ý thức sâu sắc hơn về giá trị



của bản thân mình, họ dám sống thật, sống hết lòng với chính cảm xúc, khát khao đầy phức tạp và bí ẩn của mình. Đồng thời, trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà, một biểu hiện đậm ý thức nữ quyền chính là hình ảnh người phụ nữ với những quyền năng ưu việt không thể tìm thấy ở thế giới đàn ông. Và quyền năng của người phụ nữ trong sáng tác văn chương mà Võ Thị Xuân Hà đã minh chứng đó chính là quyền năng vô biên của thiên tính mẹ, thiên tính nữ. Đó là những ưu việt của giới nữ mà các nhân vật nữ trong văn xuôi Võ Thị Xuân Hà tự xác tín cho giới mình. Viết về những người phụ nữ hiện đại với cách nhìn mới, nhà văn đã khám phá đến tận cùng những khuất lấp, bí ẩn trong tâm hồn, những đau đớn, bất hạnh trong cuộc sống đời thường, những khát khao âm thầm mà mãnh liệt không dám nói... để chia sẻ, đồng cảm và trân trọng, nâng đỡ. Võ Thị Xuân Hà sáng tác chưa hề sợ nhưng để lại dấu ấn không nhỏ trong nền văn học đương đại Việt Nam. Mang cái “tôi đàn bà” vào văn chương, Võ Thị Xuân Hà khẳng định mình bằng một giọng văn rất phái nữ, tiếng nói nữ quyền được cất lên quyết liệt, tinh tế và sâu sắc.

3. Võ Thị Xuân Hà đóng góp một tiếng nói mới mẻ cho văn đàn. Khảo sát truyện ngắn, tiểu thuyết của Võ Thị Xuân Hà, chúng ta công nhận lối viết nữ trong phương pháp sáng tác văn học nữ quyền, nhận thấy rõ hơn về những biểu hiện ý thức nữ quyền trên phương diện nghệ thuật. Võ Thị Xuân Hà đã cho thấy những nỗ lực sáng tạo và cách tân trên phương diện trần thuật với phương thức kể chuyện đầy biến hóa của những nhân vật nữ. Từ ngôi kể và điểm nhìn phong phú, đan xen, liên kết với nhau, người kể chuyện có lúc đi sâu vào nội tâm nhân vật, có lúc lại khách quan, lạnh lùng kể về nhân vật, tạo ra những kết thúc bất ngờ, đầy dư vị cho độc giả. Bên cạnh đó, giọng điệu sắc sảo, giàu cá tính nhưng vẫn đảm thắm, đôn hậu và nữ tính, được thể hiện bằng ngôn ngữ giàu hình ảnh, biểu tượng với cách chọn lọc, xử lý vốn từ ngữ chính xác, linh hoạt nên văn xuôi Võ Thị Xuân Hà luôn dẫn đường cho độc giả tự tìm đến với cái cốt lõi của sự thật ở đời, cái huyền ảo mang màu sắc tâm linh.

Giọng điệu trần thuật đa thanh, phức điệu với các sắc điệu cơ bản: giã bày, thương cảm giàu sắc thái trữ tình và giọng hoài nghi, chất vấn đầy suy tư triết lý đã góp phần bộc lộ được muôn mặt cuộc sống qua nhiều lăng kính khác nhau. Chính giọng điệu trần thuật này đã thể hiện ý thức nữ quyền đậm nét, giàu tính nữ ở góc nhìn mới.

4. Võ Thị Xuân Hà từng bộc bạch: “Nếu không có sự sáng tạo thì không thể có văn chương. Cũng như nhà văn không thể sống bằng hết ngân áy cuộc sống nhân vật và câu chuyện mình tạo dựng”. Văn xuôi Võ Thị Xuân Hà đã khắc họa sống động và chân thực về cuộc đời, số phận của nhân vật, đặc biệt là người phụ nữ. Với văn phong thể hiện ý thức nữ quyền sâu sắc, Võ Thị Xuân Hà mang đến cho văn học đương đại Việt Nam một cá tính sáng tạo độc đáo. Thiết nghĩ, việc khảo sát và khai thác những biểu hiện của ý thức nữ quyền trong truyện ngắn và tiểu thuyết của Võ Thị Xuân Hà là một trong những bước đi đầu tiên góp phần nhận diện nền văn học nữ quyền trong văn xuôi nữ sau 1986. Từ thuyết nữ quyền, chúng tôi đã cố gắng chỉ ra những điều căn cốt nhất mà nhà văn dành nhiều tâm huyết khi viết về những người phụ nữ. Đúng như Võ Thị Xuân Hà đã từng xác tín: “Ngòi bút của tôi viết về những con người, và vì con người. Nhưng bởi tôi là đàn bà nên việc thể hiện cảm xúc nội tại sẽ thiên về giọng nữ hơn. Còn nếu như tác phẩm của tôi góp phần đấu tranh cho một hay hàng vạn chị em thì đơn giản chỉ vì tôi là nhà văn. Nhà văn là người đấu tranh cho quyền con người, là lương tâm nhân loại”.